

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 09-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến và bà Phạm Hồng Thiêm

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Văn Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Đào Thành C, tên gọi khác: Đào Ngọc S; sinh ngày 10/11/1976 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Đào Văn Th – tên gọi khác: Đào Đình Th (sinh năm 1950) và bà Lê Thị C1 (sinh năm 1957); Có vợ là: Trần Thị T1 (sinh năm 1976); Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 1999 và con nhỏ sinh năm 2015); Tiền án: 01 - Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2019/HSST ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/02/2021, chấp hành án phí ngày 12/9/2019); Tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục số 2831/UBND-QĐCT ngày 19/9/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình; Quyết định đưa người nghiện ma túy vào trung tâm chữa bệnh số 1406/QĐ-UB ngày 24/12/2007 của Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy; Quyết định đưa người nghiện ma túy vào trung tâm chữa bệnh số 1094/QĐ-UB ngày 06/8/2010 của Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy; Quyết định đưa người vào cơ sở giáo dục số 2877/QĐ-UBND ngày 07/12/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2022 đến ngày 18/11/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (Trích xuất có mặt)

*** Bị hại:**

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn V, xã Q, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

- Anh Giang Văn Tr, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Tạ Thị H1, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn C2, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 26/6/2022, Đào Thành C đi xe mô tô nhãn hiệu VECSTAR màu xanh, biển kiểm soát 17H2-20xx từ nhà đến khu dân cư cánh đồng Miếu thuộc tổ dân phố b, thị trấn D mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà ông Trần Trọng H2, sinh năm 1960, thuộc tổ dân phố B, C nhìn thấy đối diện khu vực nhà đang xây của ông H2, trên vỉa hè có dựng một lán dựng tạm của anh Nguyễn Văn H là chủ thầu xây nhà cho ông H2 không có người trông coi. Công dừng xe, đi vào mở cửa lán lấy 01 mô tơ điện 2.2KW nhãn hiệu Điện cơ màu ghi xám; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Makita màu xanh; 01 máy đầm dùi bê tông màu xanh và 01 vôi đầm 1,1KW nhãn hiệu Điện cơ; 01 máy bắn thẳng bằng nhãn hiệu TILAZE Trung Quốc màu xanh đen; 20kg sắt phi 6 đã uốn hình chữ nhật. C buộc số tài sản trên lên xe mô tô rồi đi đến nhà anh Giang Văn Tr (cách vị trí lấy tài sản của anh H khoảng 130m) thì nhìn thấy trên mặt công thoát nước cạnh cửa sau nhà anh Tr có 01 giá phơi quần áo bằng kim loại. C dừng xe, quan sát thấy nhà anh Tr đóng cửa, tắt điện nên đi vào lấy chiếc giá phơi bê lên xe, dùng dây cột lại rồi chở về nhà cất giấu. Ngày 27/6/2022, C mang 01 mô tơ điện 2.2KW nhãn hiệu Điện cơ màu ghi xám bán cho anh Nguyễn Văn C2 được 700.000 đồng và bán 20kg sắt phi 6 uốn hình chữ nhật cho chị Tạ Thị H1 được 416.000 đồng, số tiền trên bị can đã chi tiêu cá nhân hết. Sau đó C đến nhà anh Nguyễn Văn C2, chị Tạ Thị H1 xin chuộc lại tài sản đã bán và thanh toán đủ số tiền chuộc tài sản cho anh C2 và chị H1. Đến ngày 15/11/2022, C mang toàn bộ số tài sản đã trộm cắp ngày 26/6/2022 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu VECSTAR màu xanh, biển kiểm soát 17H2-20xx đến Công an huyện Thái Thụy giao nộp và tự thú về hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 18/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thái Thụy kết luận: 01 mô tơ điện 2.2KV nhãn hiệu Điện cơ màu ghi xám, cũ giá 1.450.000 đồng; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Makita màu xanh, cũ giá 650.000 đồng; 01 máy đầm dùi bê tông màu xanh và 01 vôi đầm 1,1KW nhãn hiệu Điện cơ, cũ giá 1.050.000

đồng; 01 máy bắn thẳng bằng nhãn hiệu TILAZE Trung Quốc, màu xanh đen, cũ giá 750.000 đồng; 01 giá phơi quần áo bằng kim loại phi 27, cao 1,5m, rộng 60cm, dài 2m, cũ giá 175.000 đồng; 20kg sắt phi 6 đã uốn hình chữ nhật giá 160.000 đồng. Tổng trị giá tại thời điểm định giá là 4.235.000 đồng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại không có ý kiến gì về kết luận nêu trên.

Cáo trạng số 05/CT-VKSTT ngày 17/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Đào Thành C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong quyết định truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, r, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công quỹ chiếc xe mô tô nhãn hiệu VECSTAR màu xanh, biển kiểm soát 17H2-20xx. Ngoài ra bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đào Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú và biên bản tạm giữ tài sản do Công an huyện Thái Thụy lập ngày 15/11/2022, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá số 39/KL-HĐĐGTS ngày 18/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS - Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy,

lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp, lời khai của bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 26/6/2022, lợi dụng ban đêm, sơ hở trong việc quản lý tài sản, tại khu dân cư cánh đồng Miếu, thuộc tổ dân phố B, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình, Đào Thành C đã lén lút trộm cắp 01 mô tơ điện 2.2KV nhãn hiệu Điện cơ, màu ghi xám; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Makita màu xanh; 01 máy đầm dùi bê tông màu xanh và 01 vôi đầm 1,1KW nhãn hiệu Điện cơ; 01 máy bắn thẳng bằng nhãn hiệu TILAZE Trung Quốc, màu xanh đen; 20kg sắt phi 6 đã uốn hình chữ nhật của anh Nguyễn Văn H và 01 giá phơi quần áo bằng kim loại phi 27, cao 1,5m, rộng 60cm, dài 2m của anh Giang Văn Tr. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 4.235.000 đồng. Hành vi của bị cáo Đào Thành C đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản – Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo Đào Thành C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử, hiện nay có tiền án chưa được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, để đấu tranh phòng chống tội phạm cần thiết phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự ra tự thú, tự nguyện khắc phục hậu quả, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, cũng cần

xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành người có ích cho xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng gì có giá trị.

[6] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 mô tơ điện 2.2KV nhãn hiệu Điện cơ, màu ghi xám; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Makita màu xanh; 01 máy đầm dùi bê tông màu xanh và 01 vòi đầm 1,1KW nhãn hiệu Điện cơ; 01 máy bắn thẳng bằng nhãn hiệu TILAZE Trung Quốc màu xanh đen; 20kg sắt phi 6 đã uốn hình chữ nhật của anh Nguyễn Văn H và 01 giá phơi quần áo bằng kim loại phi 27, cao 1,5m, rộng 60cm, dài 2m của anh Giang Văn Tr, sau khi anh H và anh Tr có đơn đề nghị nhận lại tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vecstar, màu xanh, biển kiểm soát 17H2-20xx, không phát hiện thấy ký hiệu đóng chìm trên khung xe, số máy VVNZS152FM001xxx, xe không có gương chiếu hậu, yếm bên trái bị nứt làm ba đoạn, máy bên trong không rõ tốt xấu, xe cũ đã qua sử dụng quá trình điều tra xác định là của bị cáo Đào Thành C và được bị cáo sử dụng làm công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh H và anh Tr đã nhận lại đủ và đúng tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định theo quy định của Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Thành C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm b, r, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Thành C (Đào Ngọc S) 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 15/11/2022, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vecstar, màu xanh, biển kiểm soát 17H2-20xx, không phát hiện thấy ký hiệu đóng chìm trên khung xe, số máy VVNZS152FM001xxx, xe không có gương chiếu hậu, yếm bên trái bị nứt làm

ba đoạn, máy xe bên trong không rõ tốt xấu, xe cũ đã qua sử dụng của bị cáo Đào Thành C

(Các tài sản đồ vật trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ngày 17/01/2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đào Thành C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Thành C có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 09/02/2023. Các bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình (PC10);
- UBND thị trấn D;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Xuân Quỳnh